

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU NGANG  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số:08/2018/HS-ST.**

**Ngày 07/02/2018**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Kim Na Rinh.

Ông Huỳnh Văn Dương.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Phương Hà, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2017/TLST - HS, ngày 25 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST- HS, ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với:

**Bị cáo Nguyễn Hoàng V**, sinh năm 1990. Tại xã V K, huyện C N, tỉnh trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp M H, xã V K, huyện C N, tỉnh trà Vinh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961 và Trần Thị L, sinh năm 1962; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo được tại ngoại điều tra, có mặt.

***Bị hại:*** Chị Trần Thị Tuyết L, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp M T, xã ML B, huyện C N, tỉnh Trà Vinh (*chết ngày 11/10/2017, nguyên nhân chết do tai nạn giao thông*);

*Người đại diện của bị hại:*

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 (có mặt) . Bà L ủy quyền cho anh Võ Văn T, sinh năm 1982, làm người đại diện, theo văn bản ủy quyền đề ngày 18/10/2017. Có mặt.

Ông Bùi Thanh D, sinh năm 1969. Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Anh Võ Văn T, sinh năm 1982. Có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp M T, xã M L B, huyện C N, tỉnh Trà Vinh.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Thanh V, sinh năm 1979. Có mặt.

Bà Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1984. Có mặt.

Cùng địa chỉ: ấp MT, xã ML B, huyện Cu N, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961. Có mặt.

Bà Trần Thị L, sinh năm 1962. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp M H, xã V K, huyện C N, tỉnh Trà Vinh.

Anh Lương Ngọc Q, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khóm 1, Phường 9, Thành phố T V, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Công ty BV Trà Vinh. Địa chỉ: Số 159, đường P H T, Phường 2, thành phố T V, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Công ty Bảo hiểm BIDV Cửa Long. Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Bưu điện tỉnh T G, số 71A, đường N K K N, thành phố M T, tỉnh T G. Vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

Anh Lý Văn C, sinh năm 1970. Vắng mặt không có lý do.

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: ấp M T, xã M L B, huyện C N, tỉnh Trà Vinh.

Anh Trần Thanh P, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khóm 3, Phường 6, Thành phố T V, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 10/8/2017 Nguyễn Hoàng V điều khiển xe ô tô khách (loại 29 chỗ), biển số 84B – 006.33 chở khách xuất phát từ bến xe Bình Dương về thị xã D H, tỉnh Trà Vinh. Đến khoảng 05 giờ, rạng sáng ngày 11/8/2017 Nguyễn Hoàng V điều khiển xe về đến thị xã D H, sau khi cho hành khách xuống xe xong Nguyễn Hoàng V tiếp tục điều khiển xe ô tô khách cùng với 02 người phụ xế tên Nguyễn Văn T và Trần Thanh P chạy về nhà chủ xe khách là anh Trần Thanh V ở ấp M T, xã M L B, huyện C N.

Nguyễn Hoàng V điều khiển xe ô tô khách trên Hương lộ 19 hướng từ thị trấn M L đến thị trấn C Ngang, khi đến đoạn đường thuộc ấp M T, xã ML B do buồn ngủ, không chú ý quan sát tầm nhìn phía trước nên phần kính chiếu hậu và cụm đèn xi nhan phía trước bên phải của xe đã va chạm vào người chị Trần Thị Tuyết L đang đi bộ cùng với con gái tên Võ Trần Nhã T, (3 tuổi) cùng chiều phía trước, đi bộ phía bên lề phải

hướng thị trấn M L đến thị trấn Cầu Ngang. Sau khi xảy ra tai nạn, chị L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh, nhưng do vết thương quá nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Đến 14 giờ 50 phút, ngày 11/10/2017 thì tử vong.

Căn cứ kết luận giám định pháp y số: 293/KLGD(PY) ngày 16/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến chị Trần Thị Tuyết L tử vong là do chấn thương sọ não trên phù thiếu dưỡng.

Hiện trường và kết quả khám nghiệm xác định:

- Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch phân tuyến đứt quãng ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy, không có đường giao nhau, có biển báo hiệu "Trẻ em", mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 05 mét.

- Vị trí các dấu vết được đo vào mép đường bên phải hướng thị trấn M L - thị trấn C N làm chuẩn (có biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường kèm theo).

- Điểm đâm va chạm giữa xe ô tô khách (loại 29 chỗ) biển số 84B - 006.33 và người đi bộ chị Trần Thị Tuyết L nằm bên phần đường bên phải hướng thị trấn M L - thị trấn CN, cách mép lề đường là 0,6 mét.

Kết quả điều tra, căn cứ vào dấu vết để lại hiện trường và tài liệu khác có liên quan xác định: Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do Nguyễn Hoàng V điều khiển xe ô tô khách không chú ý quan sát tầm nhìn phía trước nên đã gây ra tai nạn, vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Về vật chứng của vụ án, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Trần Thanh V một xe ô tô biển kiểm soát 84B-006.33 để quản lý sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 01/QĐ-KSĐT, ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

*Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng V khai nhận:* Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 11/8/2017 trên tuyến Hương lộ 19 thuộc ấp M T, xã M L B, huyện C N, bị cáo điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 84B-006.33 do buồn ngủ nên không chú ý quan sát tầm nhìn phía trước nên đã va chạm với người đi bộ cùng chiều phía trước là chị Trần Thị Tuyết L, tai nạn xảy ra hậu quả làm chị L tử vong do chấn thương sọ não nặng. Tại phiên tòa bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa anh Võ Văn T đại diện hợp pháp của người bị hại xác định chị Trần Thị Tuyết L, chết ngày 11/10/2017, là do tai nạn giao thông đường bộ. Nguyên nhân do bị cáo chạy xe mà buồn ngủ, không quan sát tầm nhìn phía trước nên đã đụng chị L từ phía sau tới tai nạn xảy ra, làm chị L bị chấn thương sọ não rất nặng dẫn đến tử vong. Về trách nhiệm hình sự, anh yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại về tính mạng: Anh T trình bày chi phí cứu chữa trước khi chết là 176.087.414 đồng, chi phí mai táng phí là 23.967.000 đồng, anh yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng. Trước khi Tòa xét xử anh T đã nhận của anh V (chủ xe) số tiền 160.000.000 đồng và nhận của bị cáo 140.000.000 đồng là đã bồi thường xong về thiệt hại về tính mạng, tại phiên tòa anh T không có yêu cầu gì thêm.

- Về phần cấp dưỡng nuôi 02 con của chị L. Anh T yêu cầu bị cáo và anh V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con theo quy định pháp luật, mức cấp dưỡng là 650.000 đồng/01 người con/tháng và cấp cho đến khi 02 con của chị L tròn 18 tuổi.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Đặng Văn Quốc đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận xong nên không xem xét, buộc bị cáo và anh V có nghĩa vụ liên đới cấp dưỡng nuôi 02 con của chị L theo quy định pháp luật. Về án phí hình sự và án phí dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

*Bị cáo Nguyễn Hoàng V nói lời sau cùng:* Bị cáo thừa nhận khi điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 84B-006.33, do buồn ngủ nên không chú ý quan sát tầm nhìn phía trước nên đã va chạm với người đi bộ cùng chiều phía trước là chị Trần Thị Tuyết L, hậu quả làm chị Trần Thị Tuyết L tử vong, là vi phạm pháp luật, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] - Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng:**

Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cầu Ngang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] - Những chứng cứ xác định bị cáo có tội:**

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 11/8/2017 trên tuyến hương lộ 19 thuộc ấp M T, xã M L B, huyện C N, bị cáo điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 84B-006.33, do buồn ngủ nên không chú ý quan sát

tầm nhìn phía trước nên đã va chạm với người đi bộ cùng chiều phía trước là chị Trần Thị Tuyết L dẫn đến tai nạn xảy ra. Hậu quả làm chị Trần Thị Tuyết L tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các biên bản ghi lời khai, các bản cung, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản báo cáo kết luận điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông cùng với các chứng cứ khác có được trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng V đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Xét bản cáo trạng số: 01/QĐ-KSĐT, ngày 21/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

### **[3] - Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:**

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ. Với ý thức chủ quan, cầu thả và quá tự tin, bị cáo đang điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 84B-006.33 do buồn ngủ, bị cáo không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển dẫn đến không chú ý quan sát tầm nhìn phía trước nên phần kính chiếu hậu và cụm đèn xi nhan phía trước bên phải của xe ô tô đã va chạm vào người đi bộ là chị Trần Thị Tuyết L đang đi bộ với con gái tên Võ Trần Nhã T, (3 tuổi) cùng chiều phía trước, hậu quả làm chị Trần Thị Tuyết L tử vong do chấn thương sọ não, nguyên nhân kết quả đã được xác định. Hành vi của bị cáo hoàn toàn có lỗi gây ra tai nạn giao thông, vi phạm khoản 23 Điều 08 của Luật giao thông đường bộ.

Mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

**[4] - Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**[5] - Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả về bồi thường thiệt hại về tính mạng, quá trình điều tra phía đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

### **[6] - Về trách nhiệm dân sự:**

- **Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại tính mạng:** Trước khi Tòa xét xử vụ án giữa anh T cùng với bị cáo, anh V đã tự thỏa thuận thương lượng bồi thường thiệt hại về tính mạng xong. Tại phiên tòa anh T đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về cấp dưỡng:** Xét thấy chị Trần Thị Tuyết L có hai người con tên Võ Trần Nhã Q, sinh ngày 18/4/2011 và Võ Trần Nhã T, sinh ngày 12/5/2014, hai cháu còn trong độ tuổi mà chị L phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng các con đến tuổi thành niên. Ngày 11/10/2017 chị L chết do tai nạn giao thông thì phát sinh nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con đã được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015 và điểm 2.3 khoản 2 Mục II của Nghị quyết số: 03/HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng:* Xét thấy xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi, biển kiểm soát 84B-006.33 do anh Trần Thanh V đứng tên chủ sở hữu, anh V giao xe ô tô này cho bị cáo Nguyễn Hoàng V điều khiển hàng ngày theo sự chỉ đạo của anh V và anh V trả tiền công cho bị cáo theo từng chuyến xe. Mặc dù bị cáo là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 84B-006.33 gây ra tai nạn, nhưng theo quy định pháp luật xác định anh V là người đang trực tiếp chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ là đang thực hiện mọi hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 84B-006.33 theo ý chí của mình, đồng thời anh V là người nắm giữ quản lý, khai thác công dụng để hưởng hoa lợi, lợi tức từ xe ô tô biển kiểm soát 84B-006.33 này. Tại khoản 2 Điều 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015 có quy định “*Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra*”. đối chiếu quy định này anh Trần Thanh V là chủ sở hữu xe ô tô biển số biển kiểm soát 84B-006.33 gây ra tai nạn làm chết chị Trần Thị Tuyết L do đó trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con của chị L là thuộc nghĩa vụ của anh Trần Thanh V.

Tại phiên tòa ông T yêu cầu bị cáo và anh phải cấp dưỡng nuôi hai con, với mức cấp dưỡng là 650.000 đồng/tháng, cấp đến khi 02 cháu tròn 18 tuổi. Bị cáo và anh V chấp nhận mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng ông T yêu cầu. Hội đồng xét xử xem xét chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của anh T, chỉ buộc ông Trần Thanh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của chị L là đúng quy định pháp luật. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2017.

**[7] - Về trách nhiệm của Công ty BV Trà Vinh và Công ty Bảo hiểm BIDV C L:** Xét thấy xe ô tô biển số biển kiểm soát 84B-006.33 gây ra tai nạn vào lúc 05 giờ rạng ngày 11/8/2017, xe này do anh Trần Thanh V đứng tên chủ sở hữu có tham gia bảo hiểm Công ty B V T V và Công ty Bảo hiểm BIDV C L, từ đó phát sinh trách nhiệm dân sự giữa Công ty Bảo hiểm đối với người và tài sản bị thiệt hại. Tại phiên tòa Công ty B V TV và Công ty Bảo hiểm BIDV CL đều vắng mặt và có đơn yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt, anh V xác định sau khi tai nạn xảy ra anh đã phối hợp với hai Công ty Bảo Việt T V và Công ty Bảo hiểm BIDV CL đã thỏa thuận bồi thường xong nên anh mới có tiền bồi thường cho bị hại như đã nêu trên nên trách nhiệm của hai Công ty bảo hiểm không còn, nay anh không có đặt ra yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8] - Về án phí hình sự:** Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

**[9] - Về án phí cấp dưỡng:** Buộc anh Trần Thanh V nộp 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

### **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 588, 591, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc anh Trần Thanh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của chị Trần Thị Tuyết L tên Võ Trần Nhã Q, sinh ngày 18/4/2011 và Võ Trần Nhã T, sinh ngày 12/5/2014, với mức cấp dưỡng mỗi cháu là 650.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng và cấp cho đến khi cháu Q và cháu T tròn 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 11/10/2017.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng V nộp 200.000 đồng án phí.

**4. Về án phí cấp dưỡng:** Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Trần Thanh V nộp 300.000 đồng.

### **5. Về quyền kháng cáo:**

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã, thị trấn, nơi các đương sự cư trú.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lý Thanh Lâm**